

Số: **630/2023/QĐST-VHNGĐ**

Ba Đình, ngày 12 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 591/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Vương Thành H**, sinh năm 1988;

HKTT và nơi ở: P8 A4 T 2, phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

- Chị **Vũ Anh T**, sinh năm 1995;

HKTT và nơi ở: 103-104, Đ 4, Tập thể Đ 2, phường N, quận Đ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh **Vương Thành H** và chị **Vũ Anh T** tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 17/01/2019 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận B, thành phố Hà Nội (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vương Thành H và chị Vũ Anh T.

2. **Về con chung:** Anh Vương Thành H và chị Vũ Anh T cùng xác nhận có một con chung là **Vương Diệp A**, sinh ngày 21/01/2020.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị thống nhất để chị Vũ Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Vương Diệp A, anh Vương Thành H có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 10 năm 2023 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh Vương Thành H và chị Vũ Anh T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. **Về các khoản vay nợ:** Anh Vương Thành H và chị Vũ Anh T cùng xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về lệ phí: Anh Vương Thành H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí dân sự thăm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh H đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0008265 ngày 04 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường K, quận B, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung